

Số: 145 /KLTr-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 30 tháng 10 năm 2012

**KẾT LUẬN THANH TRA  
CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**Đơn vị được thanh tra: PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐẠI**

Căn cứ kết quả thanh tra ngày 12-10-2012 của Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành giáo dục và đào tạo từ ngày 08-10-2012 đến 12-10-2012 tại Phòng Giáo dục và Đào tạo Bình Đại, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) kết luận như sau:

**I. Kết quả thanh tra từng nội dung:**

**1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục:**

*1.1. Tình hình:*

Năm học 2012-2013

Hệ thống	Số trường	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Số HS/lớp	Xếp hạng		
					I	II	III
Mầm non	20	148	4.455	30.1	5	15	
Tiểu học	23	408	11.203	27.5	02	10	11
THCS	16	217	7.522	34.7		02	14

-Liên tục 3 năm học qua tỉ lệ HS bỏ học được kéo giảm. Riêng năm học 2011-2012 học sinh bỏ học ở TH 0,017%, THCS 0,95%.

-Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non đã huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỉ lệ: 100%.

-Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỉ lệ: 92.5%

-Số xã được công nhận phổ cập tiểu học đúng độ tuổi: 17/20 xã

-Số xã được công nhận phổ cập trung học cơ sở: 20/20 xã, đạt tỉ lệ: 100%.

-Hiệu quả đào tạo:

+Cấp TH: chu kỳ 2006-2011 đạt: 96,19 %; chu kỳ 2007-2012: 95,06 %.

+Cấp THCS: chu kỳ 2007-2011 đạt: 83,39%; chu kỳ 2008-2012: 83,73%.

*1.2. Nhận xét:*

**\* Ưu điểm:**

-Quy mô trường, lớp, học sinh (HS) khá ổn định.

-Ban Chỉ đạo chống mù chữ (CMC) và phổ cập giáo dục (PCGD) huyện Bình Đại có quyết tâm cao trong công tác, có kế hoạch và đề ra lộ trình thực hiện cụ thể.

-Huyện duy trì được thành quả chống mù chữ, PCGD tiểu học, PCGD trung học cơ sở, triển khai thực hiện khá tốt kế hoạch PCGD trung học, PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi; có sự phối hợp với Trung tâm dạy nghề huyện trong việc dạy nghề cho học sinh. Toàn ngành đã có nhiều nỗ lực thực hiện các giải pháp nhằm giảm học

sinh bỏ học. Các xã vùng biên phối hợp tốt với các Đoàn Biên phòng trong công tác CMC và PCGD tại địa phương.

-Phòng GD&ĐT huyện Bình Đại làm tốt công tác tham mưu, chỉ đạo việc xây dựng, phát triển, củng cố và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ), góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các trung tâm HTCĐ. Có 08 trung tâm xếp loại Tốt, tỉ lệ: 40%; 08 trung tâm xếp loại Khá, tỉ lệ: 40%.

**\* Nhược điểm:**

Các TTHTCĐ chưa liên kết tốt với các cơ quan doanh nghiệp, các nhà tài trợ trong việc hỗ trợ giúp đỡ về vật lực, tài lực nên hoạt động còn gặp nhiều khó khăn, nhất là thiếu

kinh phí để mở các lớp dạy nghề. Hiệu quả hoạt động của một số TTHTCĐ chưa cao (còn 04 trung tâm hoạt động trung bình).

**2. Thực hiện kế hoạch giáo dục các cấp, ngành học:**

**2.1. Giáo dục mầm non (GDMN):**

*2.1.1. Tình hình:*

-Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch phát triển ngành học theo giai đoạn và từng năm học. Mạng lưới trường lớp phát triển hợp lý. Tỷ lệ huy động trẻ hàng năm có tăng từ 1-2 %.

-Phòng GD&ĐT chỉ đạo thực hiện đúng nội dung chương trình quy định của Bộ GD&ĐT và kế hoạch của Sở GD&ĐT, chỉ đạo triển khai thực hiện thí điểm Bộ Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi ở 6 đơn vị trường, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

-Các đơn vị có phối hợp ngành y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ.

-Giáo viên thực hiện soạn giảng theo quy định, có đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách.

-Đoàn thanh tra dự giờ 7 giáo viên/4 trường. Xếp loại 7 tiết khá.

*2.1.2. Nhận xét:*

**\* Ưu điểm**

Phòng GD&ĐT đã tham mưu tốt với Huyện Ủy, UBND huyện trong việc xây dựng cơ sở vật chất, trường lớp, đội ngũ giáo viên mầm non; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục tới các trường mầm non đúng quy định của Bộ và Sở GD&ĐT. Tổ chức tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, giáo viên mầm non.

**\* Nhược điểm**

Việc chỉ đạo quản lý thực hiện đổi mới phương pháp chưa rõ nét, đến thời điểm kiểm tra chưa thực hiện cấp phát tiền hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em 5 tuổi có hoàn cảnh khó khăn theo quy định tại Quyết định 239/QĐ-TTg. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại các cơ sở tư thục còn nhiều hạn chế do chưa đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đa số điểm lẻ trường mầm non chưa có hàng rào bảo vệ. Có trường thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày chưa phù hợp với tình hình thực tế địa phương: tiến hành giờ dạy quá sớm (7g30), thời gian trẻ chơi tự do quá nhiều (từ 8-9g00).

**\* Kiến nghị:**

-Các trường có kế hoạch sắp xếp đối với lớp có sĩ số quá thấp (tiếp tục huy động thêm trẻ ra lớp hoặc ghép lớp lại để tăng biên chế cho những nơi có sĩ số học sinh quá đông).

-Phòng GD&ĐT tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn ở các cơ sở GDMN đặc biệt là đối với cơ sở tư thực, cần có lộ trình thích hợp trong việc triển khai Bộ Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi (tránh chỉ đạo thực hiện đại trà trong năm học 2012-2013, nên theo kế hoạch chung của tỉnh vì tỉnh đang trong giai đoạn thực hiện thí điểm).

- Chuẩn bị các điều kiện nhằm bảo đảm tốt việc bảo quản, sử dụng thiết bị được cấp. Dành kinh phí mua sắm, bổ sung thiết bị-đồ dùng đồ chơi bên trong nhóm lớp (đảm bảo thiết bị hợp chuẩn, hợp qui) chuẩn bị đủ điều kiện công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

## **2.2. Giáo dục Tiểu học:**

### *2.2.1. Tình hình:*

-Các trường được thanh tra thực hiện đúng chương trình, kế hoạch dạy học theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, các hướng dẫn của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo.

-Giáo viên nắm vững mục tiêu, nội dung bài; đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình; quan tâm đến từng đối tượng học sinh, thực hiện đầy đủ việc kiểm tra, đánh giá học sinh. Về phương pháp, giáo viên vận dụng và kết hợp khá tốt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, phù hợp với đặc trưng môn học và đối tượng học sinh.

-Đoàn thanh tra dự được 20 tiết dạy của 20 GV ở các trường: Phú Thuận, Lộc Thuận, Thạnh Trị và Thạnh Phước B. Các tiết dạy đều đạt yêu cầu trở lên; trong đó, có 12 tiết xếp loại tốt, 8 tiết xếp loại khá.

-Giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn như: Hội họp, sinh hoạt đầy đủ, đúng định kỳ; có đủ các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn theo quy định, giáo án đa số được soạn trên máy tính, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, chương trình kết hợp thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn 5842/BGDĐT-VP của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo tiến độ cho điểm; luôn quan tâm phụ đạo cho học sinh trung bình-yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Hiệu trưởng các trường được thanh tra đều thực hiện khá tốt công tác quản lý bằng kế hoạch, thực hiện khá tốt các chuyên đề, quản lý, sử dụng tốt thư viện, thiết bị dạy học; lưu đầy đủ công văn đi, đến, sổ đăng bộ, sổ điểm, học bạ, hồ sơ quản lý học sinh khuyết tật học hòa nhập.

### *2.2.2. Nhận xét:*

#### **\* Ưu điểm**

-Phòng GD&ĐT thực hiện khá tốt các chỉ đạo chuyên môn của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo; ban hành nhiều công văn đề hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, chỉ đạo các trường thực hiện tốt việc dạy và học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, điều chỉnh nội dung dạy học cấp tiểu học; thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học; luôn quan tâm, chú trọng đến chất lượng giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

-Các trường thực hiện khá tốt nhiệm vụ dạy và học, chất lượng giáo dục được nâng lên, tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học được kéo giảm.

-Giáo viên nắm vững mục tiêu, kiến thức bài; tổ chức tiết học sinh động, vận dụng khá tốt các kỹ thuật-hình thức dạy học; thực hiện đầy đủ quy chế chuyên môn.

-Học sinh chăm ngoan, tích cực học tập, nắm được kiến thức, kỹ năng bài.

#### **\* Nhược điểm**

-Đội ngũ cán bộ quản lý về chuyên môn của một số trường chưa thật năng động, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, chưa đủ tầm để quản lý chỉ đạo môn Tin học và Tiếng Anh.

-Sinh hoạt tổ chuyên môn còn nặng về sự vụ hành chính; chưa có nhiều ý kiến của các thành viên trong tổ.

-Tỉ lệ học sinh lưu ban khối lớp 1 cao nhất ở cấp tiểu học.

#### **\* Kiến nghị**

Phòng GD&ĐT cần chỉ đạo thống nhất:

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tại các trường tiểu học.

- Việc ghi điểm, đánh giá, nhận xét, xếp loại học sinh trong sổ điểm và học bạ.

- Xây dựng tốt hơn nữa nền nếp học tập, quan tâm rèn chữ viết cho học sinh.

-Có kế hoạch chỉ đạo nâng cao chất lượng giảng dạy khối lớp 1.

### **2.3. Giáo dục trung học cơ sở:**

#### *2.3.1. Tình hình:*

-Giáo án, hồ sơ chuyên môn: Đầy đủ theo quy định, soạn giảng đúng theo PPCT và nội dung SGK.

-Đa số GV thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo nội dung chương trình SGK, có cố gắng sử dụng ĐDDH, ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng .

-Đoàn đã kiểm tra 45 tiết dạy. Xếp loại: Giỏi:16 tiết; Khá: 17 tiết ; Trung bình 11 (*môn Sử tiết kiểm tra không xếp loại*) . Kiểm tra 33 hồ sơ: xếp loại 28 tốt ; 5 khá.

-Học sinh tham gia học tập khá tốt, có chú ý nghe giảng, hiểu bài.

-Hiệu trưởng có kế hoạch từ đầu năm học, phân công giáo viên, sắp xếp thời khóa biểu hợp lí, có chất lượng, chỉ đạo chuyên môn sâu sát, tổ chức khá tốt việc dạy ngoại ngữ.

-Phòng GD&ĐT quan tâm chỉ đạo xây dựng đội ngũ GV ở các trường, cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, đẩy mạnh hoạt động chuyên môn trong trường học; tổ chuyên môn các trường tăng cường dự giờ thăm lớp, tham gia hội giảng qua đó giúp đỡ cho GV trong hoạt động giảng dạy; tổ chức kiểm tra học kì nghiêm túc, đúng qui chế; công tác sao in đề thi được đảm bảo đúng qui trình. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng về quản lý, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ giáo viên trong huyện; có chú ý quan tâm đến công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Số học sinh giỏi cấp huyện và cấp tỉnh hằng năm có nâng lên.

#### *2.3.2. Nhận xét:*

##### **\* Ưu điểm:**

-Quy mô phát triển trường lớp có định hướng tích cực theo hướng chuẩn hóa (trường đạt chuẩn quốc gia, dạy học 2 buổi/ngày).

-Phòng GD&ĐT quản lý khá tốt hoạt động chuyên môn của các trường THCS bảo đảm đúng mục tiêu, chương trình, nội dung của bậc học; hoạt động dạy học của các trường bảo đảm tốt nền nếp, đúng quy chế.

-Công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức dạy học của các trường đều thực hiện đúng mục tiêu, chương trình, nội dung, phương pháp dạy học của bậc THCS.

-Hiệu trưởng có quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực. Chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn được duy trì ở ổn định.

##### **\* Nhược điểm:**

-Hiệu trưởng một số trường trong quản lý hoạt động dạy học đạt hiệu quả chưa cao, một số GV ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, chậm đổi mới PPDH.

-Cơ sở vật chất các trường còn nhiều khó khăn (phòng học, sân chơi, bãi tập) làm hạn chế đến chất lượng giáo dục.

-Một bộ phận học sinh chưa có phương pháp học tập tích cực, nhất là tự học.

### **3. Các điều kiện đảm bảo chất lượng:**

#### *3.1. Tình hình:*

-Diện tích bình quân chung/HS của các cấp học đạt chuẩn quy định (MN: 13,76m<sup>2</sup>/HS, TH: 13,20m<sup>2</sup>/HS, THCS: 13,15m<sup>2</sup>/HS), đáp ứng được yêu cầu ngành giáo dục. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường diện tích bình quân/HS thấp (<10m<sup>2</sup>).

-Các trường đều có khuôn viên riêng biệt, đa số có cây xanh bóng mát, sân chơi, bãi tập, nhà để xe GV-HS, khu vệ sinh riêng biệt. Các trường đều có thư viện đạt chuẩn 01.

-Công tác tuyển dụng viên chức thực hiện theo hướng dẫn số 08/HD-SGD&ĐT ngày 08/4/2009 của Sở GD&ĐT. Hàng năm, Phòng GD&ĐT đều giao chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị trực thuộc. Trên cơ sở đó, các đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển dụng hàng năm. Phòng GD&ĐT có quan tâm xây dựng kế hoạch, quy hoạch bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ quản lý và thực hiện theo đúng quy trình, đúng điều lệ trường học. Sắp xếp, phân công giáo viên theo đúng Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV và Thông tư liên tịch số 71/2007/TTLT-BGDĐT-BNV.

#### *3.2. Nhận xét:*

##### **\*Ưu điểm:**

-Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đào tạo trong toàn ngành khá cao.

-Phòng GD&ĐT, các đơn vị thực hiện tốt chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định.

-Phòng GD&ĐT quản lý tương đối tốt các khoản thu, chi trong ngành qua hệ thống sổ sách kế toán. Kế hoạch phân bổ, quyết định giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc đúng yêu cầu. Các trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ khá tốt; thực hiện xét miễn giảm học phí ngay từ đầu năm học đúng quy trình, đúng đối tượng.

-Phòng GD&ĐT có quan tâm công tác xây dựng cảnh quan sư phạm, xây dựng môi trường giáo dục nhà trường theo hướng “xanh – sạch – đẹp”.

-Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ được ngành quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại công chức hàng năm, đánh giá chuẩn hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp GV, cập nhật hồ sơ nhân sự, thông tin công chức đúng quy định.

##### **\*Nhược điểm:**

-Về công tác tài chính: Còn một số ít đơn vị chưa thực hiện nhập chung nguồn thu khác và quyết toán với phòng GD&ĐT; việc công khai tài chính thực hiện chưa tốt (công khai không thường xuyên, cụ thể hoặc chỉ công khai trong cuộc họp hội đồng chưa dán trên bản thông báo); sổ sách ghi chép cập nhật chưa đầy đủ. Danh sách chuyển lương qua thẻ ATM chưa có chữ ký xác nhận của ngân hàng nơi giao dịch. Biên bản kiểm kê tài sản thiếu ý kiến đề xuất, xử lý của Hội đồng kiểm kê; sửa chữa tài sản, công cụ thiếu biên bản kiểm tra hiện trạng và đề nghị sửa chữa của bộ phận sử dụng.

-Còn 12 trường chưa được cấp quyền sử dụng đất, một số trường có cơ sở vật chất còn thiếu nhiều phòng chức năng như: phòng thí nghiệm, phòng bộ môn, thiếu sân chơi, bãi tập.

-Đội ngũ GV thừa, thiếu, không đồng bộ nên việc phân công, tuyển dụng gặp khó khăn, còn 5 trường mẫu giáo khuyết Phó Hiệu trưởng.

#### **4. Công tác quản lý của Trường phòng GD&ĐT:**

##### *4.1. Tình hình:*

-Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo triển khai nhiệm vụ năm học có tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm. Các cuộc vận động trong ngành được phòng GD&ĐT chỉ đạo và các trường triển khai thực hiện tốt.

-Phòng GD&ĐT đã xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo huyện Bình Đại giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 đã được UBND huyện phê duyệt. Hiệu trưởng các trường đã xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược 5 năm giai đoạn 2011-2015 của đơn vị, được Phòng GD&ĐT phê duyệt và triển khai đến toàn thể CB, GV thực hiện.

-Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách như thực hiện nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, chuyển loại viên chức, phụ cấp lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đúng quy định.

##### *4.2. Nhận xét:*

###### **\* Ưu điểm:**

-Phòng GD&ĐT đã tích cực triển khai thực hiện tốt chủ đề từng năm học, chỉ đạo mỗi CB, GV tiếp tục thực hiện đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động ngành, xây dựng và triển khai tốt kế hoạch năm học.

-Hàng năm phòng GD&ĐT có xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo kế hoạch. Công tác thanh tra, kiểm tra được chú trọng.

-Thực hiện tốt chế độ chính sách trong ngành.

###### **\*Nhược điểm:**

-Một số trường xây dựng kế hoạch chưa sát hợp với yêu cầu nhiệm vụ năm học và điều kiện cụ thể của nhà trường.

-Trong 3 năm học qua còn có đơn khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

-Công tác kiểm định chất lượng giáo dục tuy được quan tâm nhưng ở một số đơn vị thực hiện còn chậm, phân tích, đánh giá còn thiếu các thông tin minh chứng.

-Có đơn vị trường hợp đồng lao động chưa đảm bảo hài hòa giữa nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động; chưa thực hiện cấp tiền hỗ trợ ăn trưa cho trẻ 5 tuổi theo Quyết định 239/QĐ-TTg.

#### **5. Công tác xã hội hóa giáo dục, phối hợp các tổ chức trong hệ thống chính trị, chỉ đạo thi đua:**

##### *5.1. Tình hình:*

-Phòng GD&ĐT đã ban hành văn bản chỉ đạo các trường trong huyện tham mưu cho địa phương trong việc tổ chức Đại hội Giáo dục xã, thị trấn nhiệm kỳ 2010-2015; tham mưu Huyện ủy, UBND huyện tổ chức Đại hội Giáo dục Giáo dục huyện nhiệm kỳ 2011-2016 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

-Hội đồng giáo dục, Hội khuyến học, Hội cựu giáo chức, Trung tâm học tập cộng đồng được củng cố.

-Trong 2 năm qua, đã huy động trên 8,5 tỷ đồng từ sự đóng góp của các lực lượng xã hội trong và ngoài tỉnh để xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất trường học, trao học bổng, học phẩm cho học sinh nghèo, hiếu học, khen thưởng học sinh giỏi...

-Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt việc phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương; các tổ chức chính trị- xã hội như Công đoàn, Đoàn Thanh niên CS HCM, Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục, huy động học sinh đến trường, tham gia giáo dục đạo đức học sinh; chống bỏ học, lưu ban; phối hợp với Công đoàn đồng cấp trong việc chỉ đạo và tổ chức Hội nghị Cán bộ, công chức; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, cơ quan.

-Các chế độ chính sách đối với nhà giáo và lao động trong ngành được các đơn vị thực hiện đầy đủ, kịp thời. Một số đơn vị có xây dựng quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (trong 2 năm qua đã có trên 30 cán bộ, giáo viên được nâng bậc lương trước thời hạn).

-Toàn ngành chưa có nhiều danh hiệu thi đua cấp cao (Nhà giáo ưu tú; Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Huân chương Lao động)

#### 5.2. Nhận xét:

##### **\*Ưu điểm:**

-Phòng GD&ĐT tham mưu tốt cho Huyện ủy, UBND huyện và kết hợp tốt với các ban ngành đoàn thể địa phương trong công tác. Các cơ sở giáo dục kết hợp tốt bộ tứ trong nhà trường.

-Thực hiện tốt việc đánh giá cán bộ giáo viên hàng năm.

-Công tác xã hội hóa được chú trọng, địa phương có quan tâm về vật chất và tinh thần cho sự nghiệp giáo dục.

##### **\*Nhược điểm:**

-Một số địa phương do mới thay đổi lãnh đạo trường nên chưa kịp thời củng cố, bổ sung thành viên Hội đồng Giáo dục xã.

-Việc công khai chưa đúng theo các quy định tại Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (chỉ chú trọng công khai thu chi tài chính; chưa quan tâm công khai chất lượng đào tạo, cơ sở vật chất đội ngũ giáo viên).

-Một vài đơn vị xây dựng quy chế nâng bậc lương trước thời hạn chưa phù hợp với thực tế đơn vị (quá cao); chưa cụ thể (gộp các danh hiệu thi đua vào cùng một mức để xem xét ví dụ: Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, cấp tỉnh; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở), tỉ lệ nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm còn thấp chiếm 01% tổng số cán bộ, giáo viên toàn ngành (quy định cho phép 5%)

-Các đợt thi đua chưa được sơ kết, khen thưởng, biểu dương một cách kịp thời; chưa xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng. Có đơn vị chưa đảm bảo quy trình xét các danh hiệu thi đua. Công tác thi đua được quan tâm nhưng chưa được đầu tư đúng mức để có nhiều danh hiệu thi đua cấp Bộ, cấp Nhà nước.

##### **\*Kiến nghị**

Phòng GD&ĐT, các trường xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng có tính khả thi và thực hiện đúng quy chế đã ban hành. Phối hợp với Công đoàn trong việc quy hoạch các danh hiệu thi đua cấp cao giai đoạn 2013-2020, để từ đó các đơn vị có định hướng đầu tư cụ thể.

-Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường thực hiện công khai đúng các quy định tại Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **II.Kết luận chung:**

### **1.Uu điểm:**

-Tình hình tư tưởng đội ngũ CB, GV trong ngành ổn định, đoàn kết phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ.

-Mạng lưới trường lớp trên địa bàn huyện từng bước được sắp xếp phù hợp với điều kiện đi lại, học tập của con em nhân dân.

-Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Các trường có quan tâm đầu tư chất lượng giáo dục mũi nhọn.

Nhìn chung phòng Giáo dục và Đào tạo Bình Đại thực hiện khá tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 4, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 19 tháng 10 năm 2011 của Bộ Giáo dục &Đào tạo và Bộ Nội vụ.

### **\*Nguyên nhân:**

-Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, sự chỉ đạo trực tiếp của Lãnh đạo ngành, sự phối hợp của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

-Đội ngũ CB,GV,CNV trong ngành an tâm công tác, ổn định tư tưởng, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

-Công tác xã hội hóa giáo dục được phát huy, ngày càng huy động được nhiều nguồn lực của xã hội đầu tư cho giáo dục.

### **2.Nhược điểm:**

-Còn khá nhiều trường thiếu bãi tập thể dục thể thao, sân chơi còn chật hẹp, một số điểm lẻ trường mầm non chưa có hàng rào bảo vệ; thiếu các trang thiết bị dạy học hiện đại, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

-Quy mô mở rộng việc học 02 buổi/ngày còn thấp, việc thực hiện bán trú chưa đáp ứng yêu cầu học tập học sinh trên địa bàn.

-Một số hiệu trưởng khi được giao quyền tự chủ về tổ chức bộ máy, tài chính còn lúng túng trong công tác quản lý; việc xây dựng kế hoạch chưa sát theo chủ đề năm học và điều kiện cụ thể của cơ sở.

-Một số CB-GV chưa năng động, linh hoạt trong quản lý, đổi mới phương pháp dạy học. Ba năm học qua vẫn còn có giáo viên vi phạm kỷ luật.

-Tổ chức xây dựng, nhân điển hình tiên tiến, ứng dụng công nghệ-thành tựu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm và thực hiện công tác thi đua về giáo dục trên địa bàn còn hạn chế.

### **\*Nguyên nhân:**

-Do kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường lớp còn có hạn.

-Một số cán bộ quản lý hạn chế về năng lực quản lý, việc nghiên cứu vận dụng các chỉ đạo của cấp trên vào thực tế chưa đạt hiệu quả cao.

-Việc xây dựng, nhân điển hình tiên tiến, ứng dụng công nghệ thông tin, sáng kiến kinh nghiệm chưa được phòng GD&ĐT và cán bộ quản lý các trường quan tâm và đầu tư đúng mức.



### 3. Kiến nghị:

#### 3.1. Phòng GD&ĐT Bình Đại:

-Phát huy thành tích đạt được và khắc phục các hạn chế nêu trên để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục trung học, phổ cập giáo dục mầm non; xây dựng trường chuẩn quốc gia góp phần xây dựng xã nông thôn mới.

-Chỉ đạo các trường có điều kiện tổ chức bán trú, tổ chức dạy 2 buổi /ngày.

-Xây dựng, nhân điển hình tiên tiến, ứng dụng công nghệ-thành tựu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm và thực hiện công tác thi đua có lộ trình trong ngành giáo dục.


-Trong công tác thanh tra, kiểm tra chú ý kiểm tra việc xây dựng kế hoạch (kế hoạch năm học, kế hoạch kiểm tra nội bộ) để giúp cơ sở xây dựng kế hoạch sát hợp với tình hình địa phương và nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

-Chỉ đạo các nhà trường thực hiện công khai đúng, đủ theo các quy định của Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (biểu mẫu, hình thức, thời điểm công khai).

-Chỉ đạo các trường quan tâm đến việc xây dựng quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (quy chế phải được Hiệu trưởng ký ban hành bằng Quyết định); thực hiện đủ tỉ lệ cho phép hàng năm góp phần tạo thêm động lực cho cán bộ giáo viên thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trên cơ sở kết luận thanh tra, Phòng GD&ĐT tổ chức kiểm điểm ưu khuyết điểm gắn với trách nhiệm cá nhân nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm. Biên bản kiểm điểm có nêu rõ thời gian khắc phục nhược điểm, kiến nghị và gửi về Sở GD&ĐT chậm nhất 20/11/2012.

#### 3.2. UBND huyện Bình Đại:

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo ngành giáo dục địa phương phát huy thành quả đạt được, khắc phục những hạn chế mà đoàn thanh tra đã nêu nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục huyện nhà. 

#### Nơi nhận:

- UBND huyện Bình Đại (để biết);
- Phòng GD&ĐT Bình Đại (để thực hiện);
- Lưu: VT, Thanh tra Sở.

